



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 32/2025/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 28 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Quy định quản lý đường bộ được phân cấp trên địa bàn tỉnh Thái Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 12/TTr-SXD ngày 28 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý đối với đường bộ trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 5 năm 2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Quản lý đối với đường bộ trên địa bàn tỉnh Thái Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 28/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định một số nội dung về trách nhiệm quản lý và trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế, cấp phép thi công nút giao đối với đường bộ đang khai thác trên địa bàn tỉnh Thái Bình, cụ thể như sau:

- Quy định việc quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Thái Bình.
- Quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác theo khoản 5 Điều 30 Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý đường bộ được phân cấp; trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường bộ đang khai thác trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Chương II

QUẢN LÝ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CHẤP THUẬN THIẾT KẾ, CẤP PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐỐI VỚI ĐƯỜNG BỘ ĐƯỢC PHÂN CẤP

Điều 3. Quy định quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh

- Sở Xây dựng quản lý, vận hành khai thác đối với đường bộ được phân cấp quản lý, đường tỉnh (trừ các đoạn tuyến đường tỉnh Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố quản lý) và các đường khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao (sau đây gọi chung là đường tỉnh).
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quản lý, vận hành khai thác đối với đường huyện, đường đô thị và đường được giao quản lý; phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan thực hiện quản lý, vận hành khai thác với đường quốc lộ, đường tỉnh trên địa bàn huyện, thành phố.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, vận hành khai thác đối với đường xã, đường thôn; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện quản lý, vận hành khai thác đối với đường quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện trên địa bàn xã.

Điều 4. Trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao đối với đường bộ đang khai thác

1. Chủ đầu tư xây dựng nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị theo hình thức trực tiếp hoặc gửi gián tiếp (qua hệ thống bưu điện hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến) đến cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 2 điều này để được xem xét chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác. Hồ sơ đề nghị bao gồm:

a) Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác theo quy định tại Mẫu số 1 ban hành kèm theo Quy định này.

b) Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác do tổ chức tư vấn được phép hành nghề lập, bao gồm: thuyết minh thiết kế, bản vẽ thiết kế nút giao đầu nối và bản vẽ hoàn trả kết cấu hạ tầng đường bộ, bản vẽ tổ chức giao thông tại nút giao đầu nối, biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông.

c) Văn bản giao làm chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác.

2. Thẩm quyền chấp thuận thiết kế nút giao đối với đường bộ đang khai thác theo Điều 3 Quy định này.

3. Trình tự giải quyết thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

a) Đối với trường hợp nộp trực tiếp, cơ quan có thẩm quyền thực hiện kiểm tra hồ sơ nếu đủ thành phần hồ sơ theo quy định thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn trả kết quả, nếu không đủ thành phần hồ sơ thì hướng dẫn chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

b) Đối với trường hợp nộp gián tiếp (qua hệ thống bưu điện hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến), trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đủ thành phần hồ sơ thì tiếp nhận và giải quyết, nếu không đủ thành phần hồ sơ, có văn bản thông báo đến chủ đầu tư để bổ sung, hoàn thiện.

c) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền tiến hành xem xét hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối theo quy định tại Mẫu số 2 ban hành kèm theo Quy định này; trường hợp không đủ điều kiện chấp thuận thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

4. Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối có thời hạn 18 tháng, hết thời hạn nêu trên mà chủ đầu tư chưa gửi hồ sơ đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác theo quy định tại Điều 4 Quy định này hoặc

có thay đổi về quy mô nút giao đầu nối thì phải thực hiện lại từ đầu thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao.

Điều 5. Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác

1. Chủ đầu tư xây dựng nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị theo hình thức trực tiếp hoặc gửi gián tiếp (qua hệ thống bưu điện hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến) đến cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này. Hồ sơ đề nghị bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác theo quy định tại Mẫu số 3 ban hành kèm theo Quy định này.

b) Thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác; biện pháp bảo đảm giao thông đường bộ khi thi công xây dựng nút giao đầu nối.

2. Thẩm quyền cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác thuộc phạm vi quản lý theo Điều 3 Quy định này.

3. Cơ quan có thẩm quyền thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

a. Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đủ thành phần theo quy định tại khoản 1 Điều này thì tiếp nhận hồ sơ và viết phiếu hẹn trả kết quả; hướng dẫn chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp không đủ thành phần hồ sơ.

b. Đối với trường hợp nộp gián tiếp, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu không đủ thành phần hồ sơ có văn bản thông báo đến chủ đầu tư để bổ sung, hoàn thiện.

c. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền tiến hành xem xét hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác theo quy định tại Mẫu số 4 ban hành kèm theo Quy định này, trường hợp không đủ điều kiện cấp phép thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

4. Thời hạn có hiệu lực của giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác:

a) Đối với nút giao đầu nối thuộc dự án đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, hiệu lực của giấy phép thi công nút giao đầu nối bằng tiến độ thực hiện dự án.

b) Đối với các trường hợp không thuộc quy định tại điểm a khoản này, thời hạn có hiệu lực của giấy phép thi công đầu nối không quá 24 tháng kể từ ngày được cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác.

c) Hết thời hạn có hiệu lực của giấy phép thi công mà chưa hoàn thành thi công nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác thì phải thực hiện lại từ đầu thủ tục cấp phép.

Chương III**TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ ĐỐI VỚI ĐƯỜNG BỘ ĐƯỢC PHÂN CẤP****Điều 6. Sở Xây dựng có trách nhiệm**

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn thực hiện việc quản lý và vận hành, khai thác đối với đường bộ trên địa bàn tỉnh.
2. Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan quản lý đường bộ đối với hệ thống đường được phân cấp quản lý; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện công tác quản lý và vận hành khai thác đường bộ do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quản lý.
3. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý và vận hành khai thác hệ thống đường bộ.
4. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý và vận hành khai thác đường bộ.
5. Xây dựng kế hoạch, tổ chức, kiểm tra thực hiện công tác phòng, chống lụt, bão và khắc phục hư hỏng công trình đường bộ do thiên tai hoặc tai nạn giao thông gây ra trên các tuyến đường được phân cấp quản lý.
6. Chỉ đạo Thanh tra Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với đơn vị trực tiếp quản lý đường bộ, lực lượng công an và chính quyền địa phương thực hiện công tác bảo vệ quản lý và vận hành khai thác hệ thống đường bộ trên các tuyến đường được phân cấp quản lý.
7. Cấp, thu hồi giấy phép thi công, đình chỉ hoạt động gây mất an toàn giao thông, an toàn công trình đường bộ trong phạm vi các tuyến đường được phân cấp quản lý.
8. Xây dựng kế hoạch quản lý, bảo trì đối với các tuyến đường được phân cấp quản lý trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
9. Hướng dẫn về tốc độ, tải trọng cho phép chạy trên đường, cấp giấy phép các loại xe quá khổ, quá tải, bánh xích theo quy định của Bộ Xây dựng.

Điều 7. Công an tỉnh có trách nhiệm

1. Chỉ đạo lực lượng công an tổ chức tuần tra kiểm soát trên đường, bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo thẩm quyền.
2. Phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giao thông đường bộ, lập phương án phối hợp bảo vệ các công trình đường bộ, đặc biệt trong công tác xử lý các hành vi lấn chiếm, sử dụng trái phép hành lang an toàn đường bộ.
3. Chỉ đạo các lực lượng công an hỗ trợ Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng phương án, kế hoạch đảm bảo trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông, xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện cưỡng chế giải tỏa lấn, chiếm, tái lấn chiếm hành lang đường bộ.

4. Rà soát, kiến nghị, đề xuất, tham mưu UBND tỉnh, các sở ban ngành đảm bảo an toàn giao thông trong tổ chức thi công, tổ chức giao thông.

Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ngành

1. Sở Tài chính trong quá trình thẩm định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các quy hoạch và quyết định chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư ngoài ngân sách của Nhà đầu tư phải tuân thủ đúng các quy định về quản lý và vận hành, khai thác hệ thống đường bộ được phân cấp quản lý.

Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện công tác quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ từ nguồn chi thường xuyên ngân sách Nhà nước theo quy định của Luật đường bộ, Luật Ngân sách nhà nước phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn việc thực hiện xây dựng hệ thống công trình thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai có liên quan đến công trình đường bộ đảm bảo phù hợp với quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Hướng dẫn việc khảo sát, đo đạc, phân loại và sử dụng đất hành lang an toàn đường bộ theo quy định của pháp luật.

3. Sở Công Thương hướng dẫn việc thực hiện quy hoạch và xây dựng hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu, công trình điện dọc theo đường bộ phù hợp với quy hoạch và tuân thủ các quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo thực hiện việc quy hoạch và xây dựng các công trình văn hóa liên quan đến kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phải bảo đảm kỹ thuật và an toàn công trình đường bộ; phối hợp với Sở Xây dựng trong việc cấp phép lắp đặt biển quảng cáo theo đúng quy hoạch và quy định về bảo vệ hành lang an toàn đường bộ.

5. Sở Khoa học và công nghệ có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện việc quy hoạch, xây dựng cơ sở hạ tầng thông tin và truyền thông bảo đảm kỹ thuật và an toàn quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ.

6. Các sở, ban, ngành khác căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện các nội dung có liên quan đến công tác quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Quản lý và vận hành, khai thác đường bộ thuộc huyện, thành phố quản lý.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và giáo dục nhân dân các quy định về phạm vi đất dành cho đường bộ, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

c) Quản lý việc sử dụng đất trong và ngoài hành lang an toàn đường bộ theo quy định của pháp luật; phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp lấn, chiếm, sử dụng trái phép đất hành lang an toàn đường bộ trên địa bàn quản lý.

d) Phối hợp với lực lượng Công an, Thanh tra Sở Xây dựng, đơn vị trực tiếp quản lý đường bộ và các lực lượng liên quan thực hiện các biện pháp bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn. Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ an toàn đường bộ, chỉ đạo xử lý lấn chiếm, cưỡng chế dỡ bỏ các công trình xây dựng trái phép trên các tuyến đường trên địa bàn quản lý để giải tỏa hành lang an toàn đường bộ.

đ) Huy động mọi lực lượng, vật tư, thiết bị để bảo vệ công trình giao thông được phân cấp quản lý, kịp thời khôi phục giao thông khi bị thiên tai, tai nạn giao thông, tai nạn lao động nghiêm trọng.

e) Cấp, thu hồi giấy phép thi công, đình chỉ hoạt động gây mất an toàn giao thông, an toàn công trình đường bộ trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên các tuyến đường huyện, đường xã theo đúng quy định hiện hành.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Quản lý và vận hành, khai thác đường bộ thuộc xã quản lý.

b) Tuyên truyền, phổ biến và giáo dục nhân dân các quy định về phạm vi đất dành cho đường bộ, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Quản lý, sử dụng đất trong và ngoài hành lang an toàn đường bộ theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với các đơn vị trực tiếp quản lý đường bộ và các lực lượng liên quan thực hiện các biện pháp bảo vệ công trình đường bộ; bảo vệ các mốc lộ giới, mốc giải phóng mặt bằng đã được bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

d) Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ hành lang an toàn đường bộ, chống lấn chiếm; phát hiện, ngăn chặn và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời các trường hợp lấn, chiếm, sử dụng trái phép đất hành lang an toàn đường bộ (bao gồm cả quốc lộ, các tuyến đường tỉnh, đường huyện, đường đô thị trên địa bàn quản lý).

đ) Huy động lực lượng, vật tư, thiết bị tại chỗ để bảo vệ công trình giao thông theo phân cấp quản lý, kịp thời khôi phục giao thông khi bị thiên tai, tai nạn giao thông, tai nạn lao động nghiêm trọng.

Điều 10. Phối hợp bảo vệ đường bộ trên địa bàn tỉnh

1. Việc xây dựng công trình thủy lợi trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ phải được thống nhất bằng văn bản của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền. Việc xây dựng, cải tạo công trình đường bộ có liên quan đến công trình thủy lợi phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của cơ quan quản lý công trình thủy lợi có thẩm quyền.

2. Trong trường hợp khẩn cấp, cơ quan phòng, chống lụt, bão, chống hạn, chống úng có thể sử dụng công trình giao thông đường bộ để thực hiện và có trách nhiệm khôi phục nguyên trạng thái ban đầu của công trình giao thông đường bộ.

3. Trường hợp cơ quan quản lý công trình đường bộ và cơ quan quản lý công trình thủy lợi đều có kế hoạch xây dựng mới hoặc cải tạo nâng cấp công trình, thì việc xây dựng mới, cải tạo nâng cấp công trình phải kết hợp với nhau.

Đê điều được kết hợp làm đường giao thông phải được bảo dưỡng, sửa chữa theo quy chuẩn kỹ thuật về đê điều và quy chuẩn kỹ thuật về giao thông.

4. Việc xây dựng công trình mới làm ảnh hưởng đến độ bền vững của công trình có trước hoặc làm trở ngại đến tác dụng của công trình đó thì cơ quan chủ quản công trình xây dựng mới phải có biện pháp xử lý bằng kỹ thuật theo sự thỏa thuận của cơ quan chủ quản công trình cũ bị ảnh hưởng và chịu phí tổn để sửa chữa, khôi phục. Nếu đồng thời muốn cải tạo, mở rộng nâng cấp công trình có trước, thì cơ quan chủ quản công trình cũ có trách nhiệm bố trí nguồn vốn để đầu tư phần nâng cấp, mở rộng bảo đảm phù hợp với quy định nhà nước.

5. Việc quản lý, sử dụng những đoạn đê vừa là đường giao thông, vừa là đê phải tuân theo pháp luật về bảo vệ đê điều và pháp luật về bảo vệ công trình giao thông đường bộ trên nguyên tắc ưu tiên hàng đầu cho việc đảm bảo an toàn đê điều.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Điều khoản chuyển tiếp

Trường hợp hồ sơ đề nghị thỏa thuận, chấp thuận, cấp phép thi công liên quan đến hệ thống đường bộ địa phương đã gửi cơ quan có thẩm quyền trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 12. Tổ chức thực hiện.

Sở Xây dựng có trách nhiệm triển khai Quyết định này đến Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn để tổ chức thực hiện.

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh các vướng mắc, các cơ quan, tổ chức và cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN VÀ MẪU VĂN BẢN CHẤP THUẬN THIẾT KẾ NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO ĐƯỜNG BỘ ĐANG KHAI THÁC; MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO ĐƯỜNG BỘ ĐANG KHAI THÁC

(Kèm theo Quy định quản lý đối với đường bộ trên địa bàn tỉnh Thái Bình ban hành tại Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

MẪU SỐ 1: MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THIẾT KẾ NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO ĐƯỜNG BỘ ĐANG KHAI THÁC

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

(2) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/....., ngày tháng năm 202...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THIẾT KẾ NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO ĐƯỜNG BỘ ĐANG KHAI THÁC

Về việc đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đườngđầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (lý trình) của tuyến đường (ghi tên, số hiệu đường bộ)

Kính gửi: (Ghi tên cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thiết kế nút giao vào đường bộ đang khai thác)

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đường bộ, Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số /2025/QĐ-UBND ban hành Quy định quản lý đường bộ được phân cấp trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Căn cứ ... (ghi các văn bản chấp thuận vị trí nút giao đầu nối, dự án đầu tư xây dựng có nút giao đầu nối, quy hoạch có nút giao đầu nối, văn bản giao chủ đầu tư đầu nối);

Căn cứ hồ sơ thiết kế ... (ghi tên công trình nút giao đầu nối) kèm theo tài liệu quy định tại Điều 4 Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025; tổ chức tư vấn lập (trường hợp thiết kế đã được thẩm định và phê duyệt thì ghi rõ số quyết định duyệt, cơ quan đã phê duyệt);

..... (ghi cơ quan đề nghị) đề nghị chấp thuận thiết kế của nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường (ghi tên, số hiệu đường bộ) ... do tổ chức tư vấn lập (trường hợp thiết kế đã được thẩm định và phê duyệt thì ghi rõ số quyết định duyệt, cơ quan đã phê duyệt) và được gửi kèm theo văn bản đề nghị này.

... (ghi tên đơn vị ký đơn) cam kết thực hiện đúng văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối, sửa đổi, bổ sung đầy đủ báo hiệu đường bộ và công trình an toàn giao thông tại nút giao đầu nối; thực hiện các thủ tục cấp giấy phép thi công nút giao đầu nối trước khi tổ chức thi công nút giao đầu nối, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, an toàn xây dựng khi thi công nút giao đầu nối, bảo vệ môi trường; không yêu cầu bồi thường, hoàn trả đúng yêu cầu kỹ thuật đối với các hạng mục kết cấu hạ tầng đường bộ bị ảnh hưởng do thi công nút giao đầu nối, đồng thời khắc phục các tồn tại nếu quá trình khai thác sử dụng nút giao xuất hiện điểm hay xảy ra tai nạn giao thông, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông và đóng vị trí nút giao đầu nối theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền)

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

(...2....)

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu VT.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đầu nối (do Chủ đầu tư đứng đơn).

**MẪU SỐ 2: MẪU VĂN BẢN CHẤP THUẬN THIẾT KẾ NÚT GIAO ĐẦU NỐI
VÀO ĐƯỜNG BỘ ĐANG KHAI THÁC**

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(2) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/.....

....., ngày tháng năm 20...

Về việc chấp thuận
thiết kế nút giao đầu nối vào
... (ghi bên trái/hoặc bên phải
tuyến Km ... (ghi lý trình)
đường ghi tên, số hiệu
đường bộ)

Kính gửi : - (ghi tên đơn vị đề nghị chấp thuận nút giao đầu nối;
- (ghi tên cơ quan cấp phép thi công nút giao đầu nối
trong trường hợp cơ quan cấp phép nút giao đầu nối khác cơ quan chấp thuận thiết
kế nút giao đầu nối).

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đường
bộ, Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số/2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 ban
hành Quy định quản lý đường bộ được phân cấp trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Căn cứ ... (ghi các văn bản chấp thuận vị trí nút giao đầu nối, dự án đầu tư
xây dựng có nút giao đầu nối, quy hoạch có nút giao đầu nối, văn bản giao chủ đầu
tư xây dựng nút giao đầu nối);

Căn cứ văn bản ... (ghi số văn bản, ngày tháng năm ký văn bản và tên cơ
quan, tổ chức đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối, kèm hồ sơ thiết kế (ghi
tên công trình nút giao đầu nối) ... do tổ chức tư vấn lập (trường hợp thiết kế đã
được thẩm định và phê duyệt thì ghi rõ số quyết định duyệt, cơ quan đã phê duyệt),

Sau khi xem xét thiết kế của nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường (ghi tên, số hiệu đường bộ)... (ghi cơ quan chấp thuận) chấp thuận nút giao đầu nối với các nội dung sau:

1. Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của đường.... (ghi tên, số hiệu đường bộ)... do ... chủ đầu tư là ... (đề nghị) kèm theo các yêu cầu khác tại các mục ... văn bản này;

2. Các yêu cầu khác đối với tổ chức, cá nhân được chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối tại mục 1 văn bản này như sau:

a) ..

b) ...

c) ...

(Phần ghi các yêu cầu: sửa đổi bổ sung thiết kế nút giao đầu nối, sửa đổi, bổ sung đầy đủ báo hiệu đường bộ và công trình an toàn giao thông tại nút giao đầu nối; thực hiện các thủ tục cấp giấy phép thi công nút giao đầu nối trước khi tổ chức thi công nút giao đầu nối, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, an toàn xây dựng khi thi công nút giao đầu nối, bảo vệ môi trường và không yêu cầu bồi thường, hoàn trả đúng yêu cầu kỹ thuật đối với các hạng mục kết cấu hạ tầng đường bộ bị ảnh hưởng do thi công nút giao đầu nối, đồng thời khắc phục các tồn tại nếu quá trình khai thác sử dụng nút giao xuất hiện điểm hay xảy ra tai nạn giao thông, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông và đóng vị trí nút giao đầu nối theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền).

3. Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối có thời hạn 18 tháng, hết thời hạn nêu trên mà chủ đầu tư chưa gửi hồ sơ đề nghị cấp phép thi công vào đường địa phương đang khai thác theo quy định tại Quyết định này thì phải thực hiện lại từ đầu thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao.

(...2....)

Nơi nhận:

- Như trên;

- Khu QLDB/Sở XD...

-

- Lưu ...

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi trong văn bản

(1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của cơ quan chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối.

(2) Tên cơ quan chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối.

MẪU SỐ 3: MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO ĐƯỜNG BỘ ĐANG KHAI THÁC

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày tháng năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẦU NỐI

Về đề nghị cấp phép thi công nút giao đườngđầu nối vào Km đường ...

Kính gửi: (ghi cơ quan cấp giấy phép thi công nút giao đầu nối)

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đường bộ, Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 ban hành Quy định quản lý đường bộ được phân cấp trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Căn cứ văn bản ... (ghi các văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối của cơ quan....) về việc chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường (ghi tên, số hiệu đường bộ).... ;

(...2....) đề nghị được cấp phép thi công nút giao đầu nối ... trong thời gian thi công từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày .. tháng ... năm ... kèm theo hồ sơ... theo quy định;

(...2...) Đối với thi công công trình nút giao: xin cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi cơ quan có thẩm quyền có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình nút giao được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Giấy phép thi công.

(...2...) xin cam kết thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được chấp thuận và đã được phê duyệt; tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

Nơi nhận:

(...2....)

- Như trên;

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

-

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

- Lưu VT.

Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị

(1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của chủ đầu tư, tổ chức đề nghị (nếu có);

(2) Tên chủ đầu tư, cơ quan, tổ chức đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối.

MẪU 4. MẪU GIẤY PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẦU NỐI**TÊN CƠ QUAN CẤP****TRÊN****TÊN CƠ QUAN CẤP****PHÉP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT**NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/.....

....., ngày tháng năm 202...

GIẤY PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẦU NỐI

Công trình: Nút giao đầu nối.....(1).....

Lý trình:..... Đường.....

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đường bộ, Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 ban hành Quy định quản lý đường bộ được phân cấp trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Căn cứ văn bản ... (ghi các văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối của cơ quan ... (2) ...) về việc chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường (ghi tên, số hiệu đường bộ)...;

Căn cứ Đơn đề nghị cấp phép thi công của.....(3) và hồ sơ thiết kế, tổ chức thi công được duyệt.

1. Cấp cho:(3)

- Địa chỉ

- Điện thoại

-

2. Được phép thi công nút giao đầu nối vào ... nút giao ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của đường (ghi tên, số hiệu đường bộ)..., theo hồ sơ thiết kế nút giao đầu nối đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận gồm các nội dung chính như sau:

a).....;

b).....;

3. Các yêu cầu đối với đơn vị thi công công trình:

- Mang giấy này đến người quản lý, sử dụng đường bộ (trực tiếp quản lý tuyến đường) để nhận bàn giao mặt bằng hiện trường; tiến hành thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông theo hồ sơ tổ chức thi công được duyệt và các quy định của pháp luật về đường bộ, pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ khi thi công trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ;

- Sau khi nhận mặt bằng hiện trường, đơn vị thi công phải chịu trách nhiệm về an toàn giao thông, chịu sự kiểm tra, kiểm soát của người quản lý, sử dụng đường bộ và cơ quan có thẩm quyền khác;

- Kể từ ngày nhận bàn giao mặt bằng, nếu đơn vị thi công không thực hiện việc tổ chức giao thông, gây mất an toàn giao thông sẽ bị đình chỉ thi công; mọi trách nhiệm liên quan đến tai nạn giao thông và chi phí thiệt hại khác (nếu có) đơn vị thi công tự chịu, ngoài ra còn chịu xử lý theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đền bù thiệt hại công trình đường bộ do lỗi của đơn vị thi công gây ra khi thi công trên đường bộ đang khai thác;

- Khi kết thúc thi công phải bàn giao lại mặt bằng, hiện trường cho đơn vị quản lý đường bộ;

- (các nội dung khác nếu cần thiết)

4. Thời hạn thi công:

Giấy phép thi công này có thời hạn từ ngày ../ ../20 ...đến ngày ../...../20....

(...2....) **NGƯỜI KÝ**

Nơi nhận:

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

-

-

Hướng dẫn nội dung ghi trong mẫu Giấy phép thi công:

(1): Ghi tên dự án, công trình cấp giấy phép thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm quyền chấp thuận thiết kế.

(3): Ghi tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép thi công.

Số: 1224/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 02 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì các tuyến đường do Ủy ban nhân dân cấp huyện trước thời điểm thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp quản lý cho Ủy ban nhân dân cấp xã, phường

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 74/TTr-SGXD ngày 26/9/2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao cho Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- Quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì các tuyến đường do Ủy ban nhân dân cấp huyện (trước thời điểm thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp) quản lý thuộc phạm vi địa giới hành chính các xã, phường.

- Quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì hệ thống cây xanh, điện chiếu sáng công cộng, hệ thống thoát nước đô thị, vỉa hè thuộc phạm vi địa giới hành chính các phường (bao gồm trên tuyến đường Quốc lộ, đường tỉnh do Sở Xây dựng quản lý qua địa phận các phường).

(chi tiết theo bảng thống kê)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- Thực hiện quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì, tổ chức giao thông đối với tuyến đường, công trình được giao quản lý đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định pháp luật.

- Thực hiện kiểm kê, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ được giao quản lý theo quy định; báo cáo tài sản và kê khai biến động tài sản theo quy định tại Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024 của Chính phủ.

- Đối với 08 xã (Hồng Quang, Tống Trân, Nam Tiên Hưng, Bắc Đông Hưng, Vũ Thư, Vũ Tiên, Hưng Hà, Đồng Bằng): Khẩn trương rà soát bổ sung, cập nhật số liệu tuyến đường do Ủy ban nhân dân cấp huyện (trước thời điểm thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp) qua địa phận xã gửi Sở Xây dựng để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài chính tham mưu bố trí nguồn kinh phí quản lý, vận hành bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng giao thông thuộc địa bàn các xã, phường quản lý và nguồn kinh phí khác.

3. Sở Xây dựng:

- Hướng dẫn, Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện quản lý, bảo trì, tổ chức giao thông đối với tuyến đường đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật.

- Đối với 08 xã còn lại (Hồng Quang, Tống Trân, Nam Tiên Hưng, Bắc Đông Hưng, Vũ Thư, Vũ Tiên, Hưng Hà, Đồng Bằng) sau khi có báo cáo các số liệu tuyến đường huyện cũ trên địa bàn các xã, Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý các tuyến đường.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT1 ^{Dũng}, KT1 ^{T.Anh}. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
02/10/2025 10:30:53

Lại Văn Hoàn

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì các tuyến đường do Ủy ban nhân dân cấp huyện trước thời điểm thực hiện chính quyền địa phương hai cấp quản lý cho Ủy ban nhân dân cấp xã, phường tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì các tuyến đường do Ủy ban nhân dân cấp huyện trước thời điểm thực hiện chính quyền địa phương hai cấp quản lý cho Ủy ban nhân dân cấp xã, phường;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 85/TTr-SXD ngày 14/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì các tuyến đường do Ủy ban nhân dân cấp huyện trước thời điểm thực hiện chính quyền địa phương hai cấp quản lý cho Ủy ban nhân dân cấp xã, phường tỉnh Hưng Yên như sau:

1. Bổ sung vào danh mục tuyến đường do Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý tại Điều 1, Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 đối với 08 xã gồm: Hồng Quang, Tổng Trân, Nam Tiên Hưng, Bắc Đông Hưng, Vũ Thư, Vũ Tiên, Hưng Hà, Đồng Bằng.

(chi tiết có phụ lục thống kê kèm theo)

2. Điều chỉnh danh mục tuyến đường do Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý tại Điều 1, Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 đối với 13 xã, phường gồm: Phố Hiến, Sơn Nam, Thượng Hồng, Tân Hưng, Như Quỳnh, Hoàn Long, Phụng Công, Thái Ninh, Châu Ninh, Thái Bình, Trần Hưng Đạo, Trần Lãm, Vũ Phúc.

(chi tiết có phụ lục thống kê kèm theo)

3. Các sở: Tài chính, Xây dựng; Ủy ban nhân dân các xã, phường và đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn đối với tuyến đường, công trình nêu trên theo quy định tại điểm 1 Điều 2, Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 và các quy định khác có liên quan.

4. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công TTĐT của tỉnh;
- Các Phòng: TH, KT1, KT2;
- Lưu: VT, KT1^{D.T.A}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lại Văn Hoàn